UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 79/QĐ-CĐN

An Giang, ngày 16 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy của Trường Cao đẳng nghề An Giang năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

Căn cứ quyết định số 193/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/01/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng nghề An Giang;

Căn cứ Quyết định số 3073/QĐ-CĐN, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề An Giang về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Cao đẳng nghề An Giang;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo – Nghiên cứu khoa học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy của Trường Cao đẳng nghề An Giang năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 149/QĐ-CĐN ngày 17/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề An Giang.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo – Nghiên cứu khoa học, trưởng các đơn vị trực thuộc và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh An Giang;
- Sở LĐTBXH;
- Các phòng, khoa;
- Lưu VT, ĐTNCKH.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Hải

Người ký: TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG
Email: caodangnghe@angiang.gov.vn
Cơ quan: UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
Thời gian ký: 16.01.2025 16:35:51 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy

(Ban hành kèm theo quyết định số 79/QĐ-CĐN ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề An Giang)

Chương I
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng hình thức chính quy, gồm: ngành, nghề tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, phương án xác định thí sinh trúng tuyển, triệu tập thí sinh trúng tuyển,… công tác phúc tra, chế độ báo cáo và lưu trữ.

2. Quy chế này áp dụng trong thực hiện tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng chính quy tại Trường Cao đẳng nghề An Giang năm 2025.

Chương II
QUY CHẾ TUYỂN SINH

Điều 2. Ngành, nghề tuyển sinh và thời gian đào tạo

1. Ngành, nghề tuyển sinh:

STT	NGÀNH/ NGHỀ (Tiếng việt)	NGÀNH/ NGHỀ (Tiếng anh)	Mã nghề	
			Cao đẳng	Trung cấp
1	Điện công nghiệp	Industrial electrics	6520227	5520227
2	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Air – condition and climate technology	6520205	5520205
3	Kỹ thuật xây dựng	Constructional engineering technology	6580201	5580201
4	Công nghệ ô tô	Automobile production engineering	6510216	5510216
5	Điện tử công nghiệp	Industrial electronics	6520225	-
6	Cắt gọt kim loại	Metal cutting	6520121	5520121

STT	NGÀNH/ NGHỀ (Tiếng việt)	NGÀNH/ NGHỀ (Tiếng anh)	Mã nghề	
			Cao đẳng	Trung cấp
7	Hàn	Welding	6520123	-
8	May thời trang	Fashion apparel	6540205	5540205
9	Quản trị mạng máy tính	Computer network administration	6480209	-
10	Lập trình máy tính	Computer programming	6480207	-
11	Lắp đặt thiết bị cơ khí	Mechanical equipment assembly	6520113	5520113
12	Cơ điện tử	Mechatronics	6520263	5520263
13	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	Computer repair and installation technique	6480102	5480102
14	Quản trị nhà hàng	Restaurant operation	6810206	-
15	Nghiệp vụ nhà hàng	Restaurant operation	-	5810206
16	Quản trị khách sạn	Hotel management	-	5810201
17	Tin học ứng dụng	Applied informatics	-	5480205
18	Quản trị du lịch MICE	MICE tourism management	6810105	-
19	Kế toán doanh nghiệp	Corporate accounting	6340302	5340302
20	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Automotive engineering	6510305	-
21	Thiết kế đồ họa	Graphic design	-	5210402
22	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc	Architecture engineering	6510101	-
23	Cơ khí xây dựng	Construction mechatronics	6520198	-
24	Họa viên kiến trúc	Architecture painting	-	5580102

2. Thời gian đào tạo:

a) Đối với trình độ trung cấp: 02 năm.

b) Đối với trình độ Cao đẳng: 2,5 năm.

Điều 3. Thời gian, đối tượng, hình thức tuyển sinh

1. Thời gian tuyển sinh được thực hiện một hoặc nhiều lần trong năm. Mỗi lần tuyển sinh trường sẽ thông báo cụ thể và công khai trên Website theo địa chỉ https://agvc.edu.vn, trang Fanpage của Trường Cao đẳng nghề An giang và các báo đài.

2. Đối tượng tuyển sinh:

a) Đối với trình độ trung cấp: Học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở và tương đương trở lên;

b) Đối với trình độ cao đẳng:

- Người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định.

3. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển theo học bạ THPT hoặc THCS.

a) Trình độ trung cấp:

- Nhóm ngành, nghề lĩnh vực kỹ thuật xét tuyển dựa trên tổng số điểm của 2 môn: Toán và Lý của năm cuối cấp.

- Nhóm ngành, nghề lĩnh vực kinh tế và dịch vụ xét tuyển dựa trên tổng số điểm của 2 môn: Toán và Văn của năm cuối cấp.

Ghi chú: Đối với trường hợp Học bạ THCS không có môn **Lý** thì được thay bằng môn **Khoa học tự nhiên**.

b) Trình độ cao đẳng:

- Nhóm ngành, nghề lĩnh vực kỹ thuật xét tuyển dựa trên tổng số điểm của 3 môn: Toán, Lý và Anh của năm cuối cấp.

Ghi chú: Đối với trường hợp Học bạ THPT không có môn **Anh** (học GDTX) thì được thay bằng môn **Hóa**.

- Nhóm ngành, nghề lĩnh vực kinh tế và dịch vụ xét tuyển dựa trên tổng số điểm của 3 môn: Toán, Văn và Anh của năm cuối cấp.

Ghi chú: Đối với trường hợp Học bạ THPT không có môn **Anh** (học GDTX) thì được thay bằng môn **Lý**.

Điều 4. Chính sách ưu tiên

Theo quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Điều 5. Kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh

1. Kế hoạch tuyển sinh:

Hằng năm, căn cứ vào Quyết định giao chỉ tiêu tuyển sinh của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, thông tư quy định quy chế tuyển sinh của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản chỉ đạo về công tác tuyển sinh của cấp có thẩm quyền và quy chế tuyển sinh của Trường Cao đẳng nghề An Giang. Trưởng phòng Đào tạo – Nghiên cứu khoa học tham mưu Hiệu trưởng ban hành kế hoạch tuyển sinh để thực hiện trong năm phù hợp với văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và tình hình thực tế của địa phương và của trường.

2. Thông báo tuyển sinh:

Căn cứ quy chế tuyển sinh, Kế hoạch tuyển sinh của Hiệu trưởng trường, trường thông báo tuyển sinh từng đợt (thông báo thể hiện rõ chỉ tiêu từng ngành, nghề, lệ phí, thời gian nhận hồ sơ, thời gian công bố kết quả, …) và thông báo công khai theo quy định.

Điều 6. Hồ sơ và thủ tục đăng ký dự tuyển

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, gồm:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Bản sao có chứng thực học bạ, bằng tốt nghiệp, giấy chứng nhận tốt nghiệp:

- Đối với trình độ trung cấp: Học bạ trung học cơ sở và Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bằng tốt nghiệp THCS;

- Đối với trình độ cao đẳng: Học bạ trung học phổ thông và Giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bằng tốt nghiệp THPT hoặc bằng tốt nghiệp trung cấp và giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận

đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định;

c) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

d) Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

đ) 6 ảnh 3 x 4 (ảnh chụp không quá 6 tháng);

e) Lệ phí xét tuyển: 30.000 đồng/ngành, nghề đăng ký hoặc theo quy định hiện hành.

2. Các hình thức đăng ký dự tuyển

a) Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tuyển sinh của trường tại số 841 Trần Hưng Đạo, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

b) Đăng ký trực tuyến (online) qua mạng theo địa chỉ https://agvc.edu.vn/tuyen-sinh.

c) Đăng ký trực tiếp tại trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trong tỉnh.

d) Đăng ký trực tuyến (online) trên trang thông tin điện tử về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có địa chỉ tại: https://tuyensinh.gdnn.gov.vn

đ) Đăng ký trực tuyến (online) qua Ứng dụng "Chọn nghề" được cài đặt trên các thiết bị di động (điện thoại thông minh, máy tính bảng).

Điều 7. Phương án xác định thí sinh trúng tuyển

1. Căn cứ số lượng chỉ tiêu được xác định theo quy định, sau khi trừ số thí sinh được tuyển thẳng, cử tuyển (nếu có), Ban thư ký HĐTS dự kiến một số phương án tuyển chọn để trình Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS trường xem xét, quyết định.

2. Khi số thí sinh đến trường không đủ, trường có thể hạ tiêu chuẩn tuyển chọn hoặc tuyển bổ sung bằng các đợt tuyển sinh tiếp theo đến khi đủ chỉ tiêu theo quy định.

Điều 8. Triệu tập thí sinh trúng tuyển

1. Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS Trường trực tiếp xét duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển do Ban thư ký trình và ký giấy triệu tập thí sinh trúng tuyển tới nhập

học. Trong giấy triệu tập cần ghi rõ kết quả dự tuyển của thí sinh và những điều kiện cần thiết đối với thí sinh khi nhập học.

2. Trước khi vào học chính thức học sinh, sinh viên phải qua kỳ kiểm tra sức khỏe toàn diện do trường tổ chức. Giấy khám sức khỏe được bổ sung vào hồ sơ quản lý của học sinh, sinh viên.

3. Thí sinh trúng tuyển vào trường phải nộp bổ sung giấy triệu tập trúng tuyển (bản chính).

4. Những thí sinh đến nhập học chậm sau 15 ngày so với ngày yêu cầu phải có mặt ghi trong giấy triệu tập trúng tuyển thì Trường có quyền từ chối không tiếp nhận.

Điều 9. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

1. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (viết tắt HĐTS) để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh.

2. Thành phần của HĐTS của trường, gồm:

a) Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng;

b) Phó chủ tịch: Phó hiệu trưởng hoặc Trưởng phòng đào tạo - NCKH;

c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng đào tạo - NCKH hoặc Phó Trưởng phòng đào tạo - NCKH;

d) Các ủy viên: Một số trưởng phòng, trưởng khoa, trưởng bộ môn, giáo viên, giảng viên và cán bộ công nghệ thông tin do Hiệu trưởng quyết định.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS:

a) Tổ chức triển khai các phương án tuyển sinh đã lựa chọn;

b) Giải quyết thắc mắc, khiếu nại và tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh;

c) Thu và sử dụng lệ phí tuyển sinh theo quy định;

d) Tổng kết, báo cáo công tác tuyển sinh, quyết định khen thưởng, kỷ luật cán bộ, viên chức, thí sinh tham gia công tác tuyển sinh theo quy định.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS:

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh của trường; báo cáo Hiệu trưởng tình hình thực hiện và kết quả công tác tuyển sinh của trường sau mỗi lần tuyển sinh.

b) Thành lập các ban giúp việc cho HĐTS để triển khai công tác tuyển sinh.

- Ban thư ký, Ban phúc tra, Ban phục vụ…

- Cơ cấu, số lượng, thành phần, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các ban giúp việc của HĐTS do chủ tịch HĐTS trường quy định trên cơ sở ý kiến của các thành viên HĐTS.

c) Báo cáo với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Lao động Thương binh và Xã hội về công tác tuyển sinh của trường.

5. Phó chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

Điều 10. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS trường

1. Thành phần Ban thư ký HĐTS, gồm:

a) Trưởng ban do ủy viên thường trực HĐTS trường kiêm nhiệm;

b) Các ủy viên: Một số cán bộ phòng đào tạo - NCKH, các khoa, phòng và cán bộ công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thư ký HĐTS của trường:

a) Tổ chức nhận hồ sơ và lệ phí đăng ký xét tuyển;

b) Nhập và rà soát thông tin đăng ký xét tuyển vào phần mềm tuyển sinh của trường;

c) Cập nhật và công bố công khai thông tin đăng ký xét tuyển của thí sinh;

d) Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình HĐTS quyết định;

đ) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;

e) In và gởi giấy báo triệu tập thí sinh trúng tuyển;

g) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo khoản 1 Điều 6 của Quy chế này.

h) Được quyền đề xuất với Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS để thay đổi các nội dung trong quy chế tuyển sinh của trường cho phù hợp với tình hình thực tế của từng thời điểm tuyển sinh.

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

Điều 11. Tổ chức, thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban phúc tra

Thực hiện theo Điều 9 Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy

định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Điều 12. Quyền và trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Hiệu trưởng quyết định số lần tuyển sinh trong năm và hình thức tuyển sinh của trường.

2. Hiệu trưởng xây dựng quy chế tuyển sinh của trường và công bố công khai trên trang thông tin điện tử của trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

3. Các hình thức xử lý vi phạm do Hiệu trưởng quyết định xử lý theo qui định tại quy chế tuyển sinh của trường và qui định của pháp luật.

Điều 13. Trách nhiệm của thí sinh trong kỳ tuyển sinh

1. Khai chính xác, nộp đủ hồ sơ và lệ phí trong thời gian quy định của trường, đồng thời có mặt đúng thời gian quy định của trường khi có yêu cầu.

2. Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong phiếu đăng ký dự tuyển.

3. Thí sinh có trách nhiệm phát hiện, tố giác những hiện tượng vi phạm quy chế tuyển sinh để HĐTS xử lý kịp thời.

Điều 14. Chế độ lưu trữ

Các tài liệu liên quan đến kỳ tuyển sinh; kết quả, hồ sơ tuyển sinh được bảo quản, lưu trữ và hủy tài liệu hết giá trị theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

Chương III

ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN TUYỂN SINH

Điều 15. Điều kiện về nhân lực

Trường đảm bảo tốt điều kiện về nhân lực trong công tác tuyển sinh như sau:

1) Tỷ lệ HSSV/số lượng giảng viên:

Tổng số giảng viên và cán bộ quản lý			Số lượng giảng viên cơ hữu	Số HSSV
Tổng cộng	Cán bộ quản lý	Giảng viên		
151	13	138	138	2.505

1. Nhóm ngành thuộc lĩnh vực kinh tế và dịch vụ tối đa 25 HSSV/giảng viên	21	525
2. Nhóm ngành thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ tối đa 20 HSSV/giảng viên	99	1.980
3. Giảng viên dạy môn chung	18	

2) Trình độ giảng viên và cán bộ quản lý:

Trình độ đào tạo						**Kỹ năng nghề**		**Nghiệp vụ sư phạm**		**Tin học**		**Ngoại ngữ**	
Tiến sĩ	Thạc sĩ	Cử nhân	Cao đẳng	Trung cấp	Khác	CC Quốc gia	CC Bậc thợ	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn
02	96	55				92	14	151		150		150	

Điều 16. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

Trường đáp ứng cơ bản điều kiện cơ sở vật chất, máy móc và các trang thiết bị liên quan phục vụ công tác tuyển sinh như sau:

1. Cơ sở vật chất:

a) Tổng diện tích đất sử dụng chung toàn trường: 93.431,8 m^2

b) Tổng diện tích đất xây dựng 21.637m^2 và diện tích sàn sử dụng 64.593m^2. Trong đó:

- Diện tích Khu hiệu bộ: 5.666 m^2.

- Diện tích Phòng học lý thuyết: 10.012 m^2.

- Diện tích Xưởng thực hành, thực tập: 24.551 m^2.

- Diện tích Khối 13 phòng thí nghiệm: 2.539 m^2.

- Diện tích Thư viện: 1.513 m^2, có tổng số 2.476 đầu sách, 6.363 quyển sách. Ngoài ra thư viện còn lưu trữ: các đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường,

các bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí chuyên ngành kỹ thuật trong và ngoài nước, luận văn tốt nghiệp các bậc học của giảng viên, báo cáo thực tập tốt nghiệp của HSSV của Trường các khóa đào tạo trước đó…

- Diện tích Khu giáo dục thể chất có mái che: 4.471 m^2. Ngoài ra trường còn đầu tư xây dựng các sân bóng đá, bóng chuyền, các hạng mục phục vụ nhu cầu giảng dạy và tập luyện thể dục thể thao ngoài trời trong khuôn viên nhà trường.

2. Danh mục thiết bị đào tạo đối với các ngành trình độ trung cấp, cao đẳng đáp ứng yêu cầu theo danh mục đào tạo tối thiểu do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Điều 17. Sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công tác tuyển sinh

Hiệu trưởng phân công cán bộ phòng đào tạo - NCKH thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển sinh; thực hiện đúng về cấu trúc, quy trình, thời gian xử lý dữ liệu xét tuyển của trường như sau:

1. Nhập dữ liệu từ hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh, xử lý dữ liệu theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

2. In giấy báo trúng tuyển cho thí sinh trúng tuyển.

3. Cập nhật thông tin đăng ký xét tuyển và công bố danh sách thí sinh trúng tuyển trên trang Thông tin điện tử của trường.

Chương IV
CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ GIẢI QUYẾT CÁC KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 18. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát tuyển sinh

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát các khâu của công tác tuyển sinh theo hướng dẫn của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

2. Những người có người thân (vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) đăng ký xét tuyển trong năm không được tham gia công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các khâu của công tác tuyển sinh.

Điều 19. Kiểm tra kết quả xét tuyển, tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo

1. Kiểm tra kết quả xét tuyển và hồ sơ của thí sinh trúng tuyển

a) Sau kỳ tuyển sinh, trường tiến hành kiểm tra kết quả xét tuyển của tất cả thí sinh trúng tuyển ở tất cả các khâu, đồng thời kiểm tra, đối chiếu với bản chính

các loại giấy tờ của thí sinh. Nếu phát hiện các trường hợp vi phạm qui chế hoặc trường hợp nghi vấn thì lập biên bản kiến nghị Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS có biện pháp xác minh, xử lý.

b) Khi thí sinh nhập học, trường phải tổ chức kiểm tra hồ sơ đã nộp theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 6 và Điều 8 quy chế này.

2. Tiếp nhận và xử lý khiếu nại, tố cáo

a) Bộ phận tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh là Hội đồng tuyển sinh của trường hoặc thanh tra chuyên ngành về giáo dục nghề nghiệp.

b) Các bằng chứng vi phạm quy chế tuyển sinh sau khi đã được xác minh về tính xác thực là cơ sở để xử lý đối tượng vi phạm.

c) Cung cấp thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh

Mọi người dân, kể cả thí sinh và những người tham gia công tác tuyển sinh nếu phát hiện những hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh cần cung cấp thông tin cho nơi tiếp nhận quy định tại khoản a Điều này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin và bằng chứng đã cung cấp; không được lợi dụng việc làm đó để gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác tuyển sinh của trường.

d) Đối với tổ chức, cá nhân tiếp nhận thông tin và bằng chứng về vi phạm quy chế tuyển sinh.

- Bảo vệ nguyên vẹn bằng chứng, bảo mật thông tin và danh tính người cung cấp thông tin;

- Triển khai kịp thời các biện pháp ngăn chặn tiêu cực, vi phạm quy chế tuyển sinh theo thông tin đã được cung cấp;

- Xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để xử lý và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm quy chế tuyển sinh.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Chế độ thông tin báo cáo

Hội đồng tuyển sinh thực hiện tốt chế độ thông tin, công khai trong tuyển sinh theo quy định.

Điều 21. Khen thưởng, kỷ luật

1. Khen thưởng:

Người có nhiều đóng góp tích cực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tuyển sinh được giao, tùy theo thành tích cụ thể, được Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐTS khen thưởng theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng. Quỹ khen thưởng trích trong lệ phí tuyển sinh.

2. Kỷ luật:

Người tham gia công tác tuyển sinh có hành vi vi phạm qui chế (bị phát hiện trong khi làm nhiệm vụ hoặc sau kỳ tuyển sinh), nếu có đủ chứng cứ, tùy theo mức độ sẽ bị cơ quan quản lý cán bộ áp dụng qui định tại Luật viên chức và Luật cán bộ, công chức; các văn bản qui định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức và các văn bản có liên quan.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được triển khai đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động; các đơn vị trực thuộc và công khai theo quy định. Những người có người thân (vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) đăng ký xét tuyển trong năm không được tham gia các khâu của công tác tuyển sinh.

2. Những nội dung ngoài quy định trong quy chế này được áp dụng theo Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Các trường hợp ngoại lệ không thể áp dụng đúng quy chế tuyển sinh của trường, các Ban chuyên môn giúp việc trình Chủ tịch HĐTS đề xuất Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung phù hợp trước khi thực hiện./.